

**QUY ĐỊNH**

**tạm thời về tiêu chuẩn Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố để bố trí sau sắp xếp thôn, tổ dân phố**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
  - Căn cứ Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
  - Căn cứ Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
  - Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
  - Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
  - Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
  - Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;
  - Căn cứ Quy định số 718-QĐ/TU ngày 31/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quan hệ công tác của chi bộ thôn (buôn, bản, bon), tổ dân phố (khu phố) trực thuộc đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở xã, phường, đặc khu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định tạm thời về tiêu chuẩn Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố để bố trí sau sắp xếp thôn, tổ dân phố như sau:

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, trình độ, năng lực, độ tuổi và sức khỏe của cấp ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thôn, bản, buôn, bon,... (gọi chung là thôn); tổ dân phố.

Quy định này áp dụng đối với các đảng viên được giới thiệu tham gia cấp ủy viên, giới thiệu giữ chức danh Bí thư, Phó Bí thư chi bộ tại thôn, tổ dân phố sau sắp xếp theo quy định.

## **Điều 2. Về tiêu chuẩn**

### **1. Tiêu chuẩn Chi ủy viên**

1.1. Về chính trị, tư tưởng: Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Có uy tín trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

1.2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không cơ hội, cục bộ, bè phái, tiêu cực, “lợi ích nhóm”,...

1.3. Về tác phong làm việc: Chủ động học tập, cập nhật kiến thức; vận dụng vào thực tiễn công tác. Có phong cách làm việc dân chủ, khoa học; gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân; lắng nghe và kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết các tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

1.4. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở cơ sở.

1.5. Có đủ sức khỏe để tham gia hoạt động của chi bộ và thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.6. Có hiểu biết về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng.

1.7. Có tinh thần trách nhiệm, khả năng tập hợp, vận động Nhân dân; am hiểu tình hình địa bàn dân cư; có khả năng tổ chức các hoạt động cộng đồng dân cư.

1.8. Đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo các quy định về Bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

### 1.9. Trình độ học vấn

Tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương trở lên. Ưu tiên các đồng chí có trình độ trung cấp trở lên.

### 1.10. Trình độ lý luận chính trị

Có chứng chỉ, chứng nhận bồi dưỡng các chương trình về lý luận chính trị và tương đương trở lên hoặc đã được bồi dưỡng cấp ủy, bí thư chi bộ.

1.11. Ưu tiên lựa chọn nhân sự trẻ trong độ tuổi lao động theo quy định. Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố không quá 65 tuổi tại thời điểm chỉ định.

## 2. Tiêu chuẩn chức danh Bí thư Chi bộ

Ngoài đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chi ủy viên, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

### 2.1. Về năng lực:

(1) Năng lực tổ chức, điều hành: Có khả năng cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy cấp trên; có khả năng tổng hợp, báo cáo; chủ trì, điều hành các cuộc họp chi bộ đúng quy định.

(2) Năng lực vận động quần chúng: Có khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ chi bộ và khối đại đoàn kết toàn dân; có kỹ năng tuyên truyền, vận động nhân dân đồng thuận thực hiện các phong trào thi đua tại địa phương (*như xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...*).

(3) Kinh nghiệm thực tế: Hiểu rõ tình hình đặc thù của thôn, tổ dân phố (về nhân khẩu, kinh tế, an ninh trật tự, tôn giáo nếu có); có kinh nghiệm trong hòa giải cơ sở, xử lý các tình huống phức tạp, phát sinh. Ưu tiên những trường hợp đã kinh qua cấp ủy chi bộ; có kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng; đã có thời gian công tác tại thôn, tổ dân phố.

(4) Đủ khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ (*sử dụng thành thạo phần mềm soạn thảo văn bản, sổ tay đảng viên điện tử, các ứng dụng nền tảng số, phần mềm nghiệp vụ công tác Đảng, phần mềm quản lý điều hành...*) và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

2.2. Về uy tín: Có uy tín cao trong chi bộ, được đảng viên và Nhân dân tín nhiệm. Đối với vùng dân tộc thiểu số, ưu tiên đảng viên là người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc; là người dân tộc thiểu số hoặc thông thạo tiếng dân tộc thiểu số.

2.3. Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, trong quá trình bố trí chức danh Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường, đặc khu xem xét ưu tiên những đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, phường, đặc khu.

### 3. Tiêu chuẩn chức danh Phó Bí thư Chi bộ

Ngoài đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chi ủy viên, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

#### 3.1. Về năng lực:

(1) Năng lực tổ chức, điều hành: Có kỹ năng tổng hợp, báo cáo, soạn thảo văn bản Đảng (*biên bản, báo cáo, nghị quyết*); có khả năng chủ trì, điều hành các cuộc họp chi bộ khi được phân công.

(2) Năng lực vận động quần chúng: Có khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ chi bộ và khối đại đoàn kết toàn dân; có kỹ năng tuyên truyền, vận động nhân dân đồng thuận thực hiện các phong trào thi đua tại địa phương (*như xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...*).

(3) Kinh nghiệm thực tế: Hiểu rõ tình hình đặc thù của thôn, tổ dân phố (về nhân khẩu, kinh tế, an ninh trật tự, tôn giáo nếu có). Ưu tiên những trường hợp đã kinh qua cấp ủy chi bộ; có kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng; đã có thời gian công tác tại thôn, tổ dân phố.

3.2. Về uy tín: Được đảng viên trong chi bộ và quần chúng nhân dân tín nhiệm, tin tưởng.

#### Điều 3. Về kiêm nhiệm chức danh

Đối với các trường hợp Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận hoặc Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng, Trưởng thôn, ngoài đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện tại Quy định này, phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện khác của Trung ương, của tỉnh quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đối với Trưởng ban công tác Mặt trận; tiêu chuẩn, điều kiện của Tổ trưởng, Trưởng thôn.

#### Điều 4. Một số quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn

Đối với vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có khó khăn về nguồn nhân sự mà chưa bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ học vấn, lý luận chính trị hoặc độ tuổi nêu trên, trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, uy tín, năng lực, sức khỏe và yêu cầu nhiệm vụ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường, đặc khu xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm bố trí nhân sự phù hợp; đồng thời có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn để từng bước chuẩn hóa, trẻ hóa đội ngũ cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố.

#### Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung của Quy định này; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị

phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để kịp thời xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

2. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này và kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp Trung ương ban hành văn bản có liên quan đến tiêu chuẩn cấp ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố khác quy định này thì thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Trung ương; Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Quy định này được phổ biến, quán triệt đến chi bộ và tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ tỉnh. *Btk*

#### Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Bùi Thắng**